TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do-Hạnh phúc**
Số: 163/2023/QĐST-HNGĐ	*LG, ngày 31 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 178/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/6/2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Na Gu, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- *Bị đơn*: Anh Bùi Ngọc H2, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Nhuần, xã MH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147 và Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày23tháng 08 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Na Gu, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang

- *Bị đơn*: Anh Bùi Ngọc H2, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn N, xã MH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao chị Trương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Bùi Vũ Duy, sinh ngày 28/08/2017 và Bùi Mai L1, sinh ngày 17/10/2018;

vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh Bùi Ngọc H2 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự thống nhất thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Buộc anh Bùi Ngọc H2 phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Trương Thị L vì thuộc hộ nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LG;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện LG;
- UBND xã MH;
- Cổng TTĐT Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Quỳnh Hoa